CTCP Ống thép Việt - Đức VG PIPE

FireAnt

Ngày 31/03/2024	26,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	4.7%	**14.6%**	**35.5%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	11,018 - 27,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,422
Số lượng CPLH (CP)	53,269,670
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,238,230
Sở hữu nước ngoài	0.8%
Beta	2.29
EPS	1,098
P/E	24.3

DT thuần
Q1/24
1,787
tỷ VNĐ
QoQ: ▼352| -16.4%
YoY: ▼335| -15.8%

LN trước thuế
Q1/24
17.4
tỷ VNĐ
QoQ: ▼14.0| -44.7%
YoY: ▲ 0.60| 3.4%

LN sau thuế
Q1/24
14.0
tỷ VNĐ
QoQ: ▼11.7| -45.4%
YoY: ▲ 0.40| 3.3%

ROA
2023
2.5%
+/- YoY: ▼ 2.2%

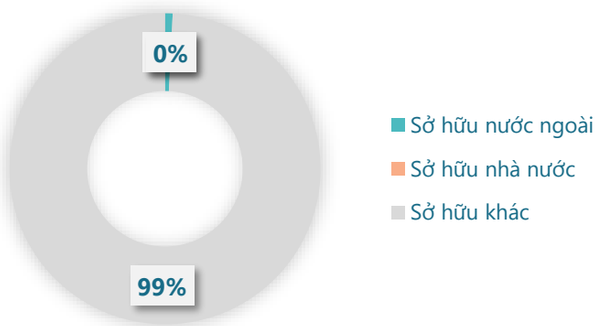
DT thuần
2023
7,556
tỷ VNĐ
YoY: ▼927| -10.9%

LN trước thuế
2023
72.3
tỷ VNĐ
YoY: ▼44.7| -38.1%

LN sau thuế
2023
58.1
tỷ VNĐ
YoY: ▼41.9| -42.0%

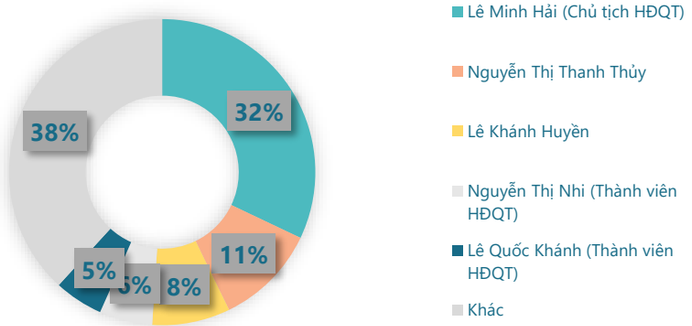
ROE
2023
6.1%
+/- YoY: ▼ 5.3%

Cơ cấu sở hữu



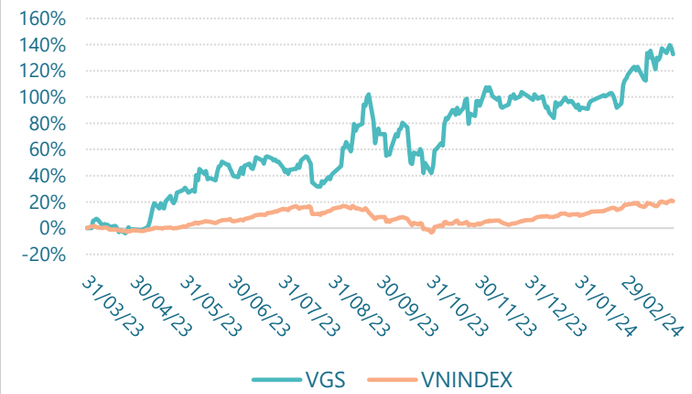
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

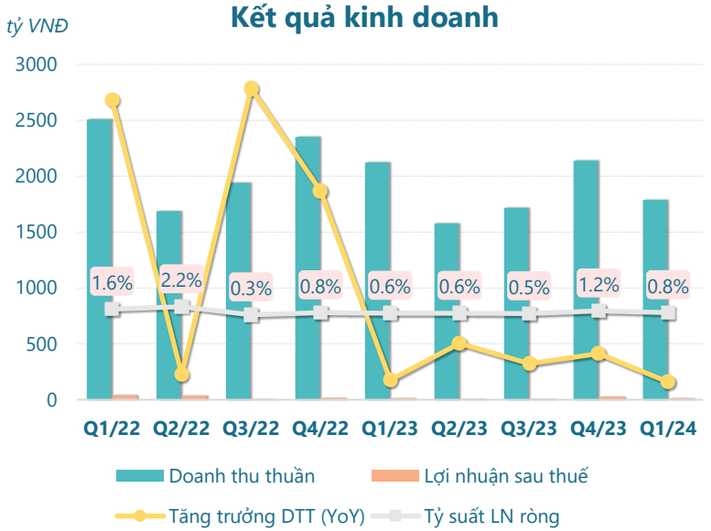
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Ống thép Việt - Đức VG PIPE

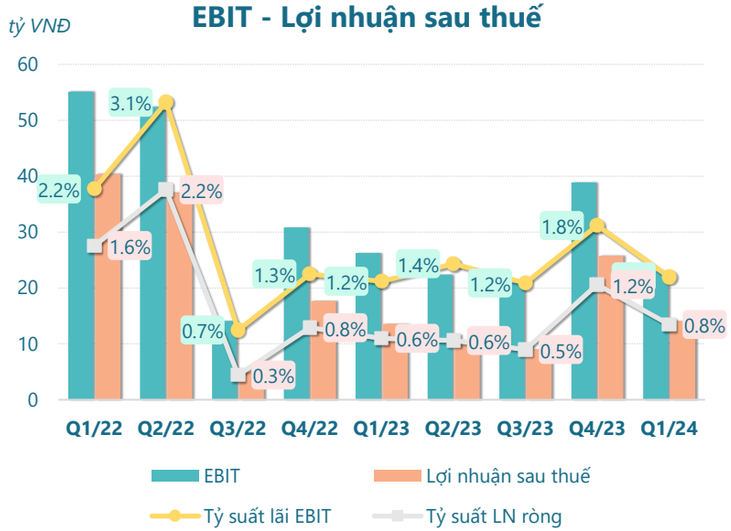
FireAnt

Kết quả kinh doanh



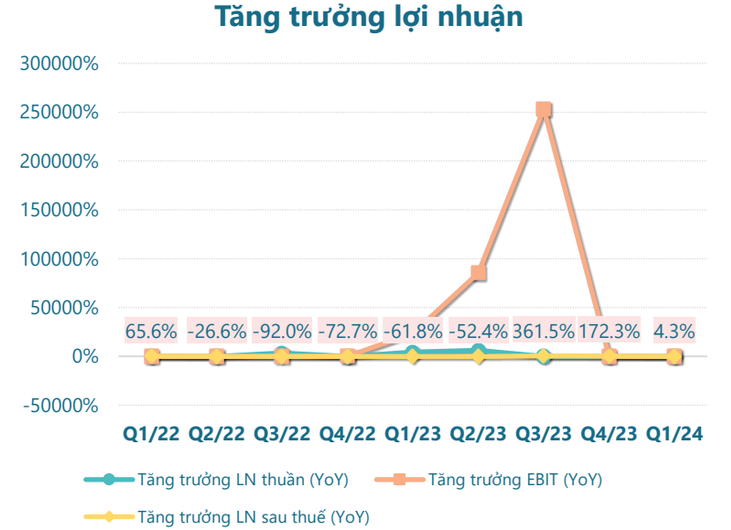
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



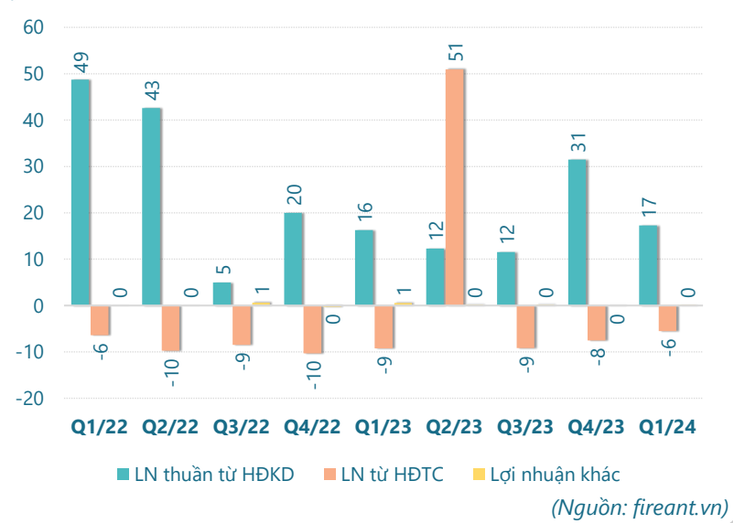
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



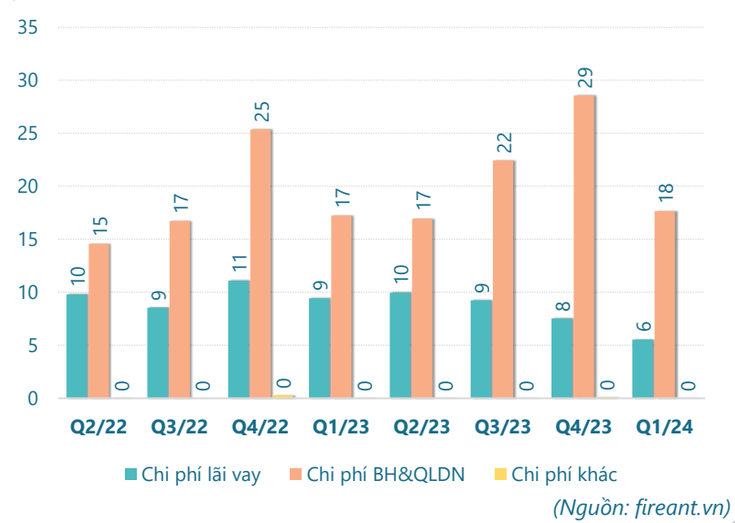
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



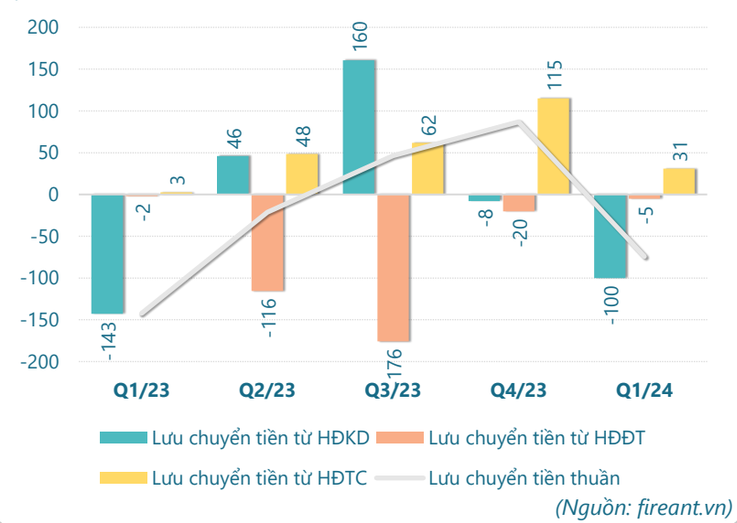
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

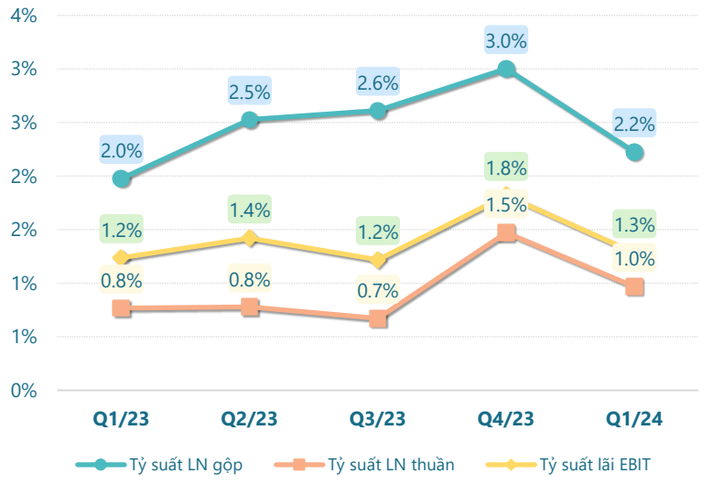


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Ống thép Việt - Đức VG PIPE

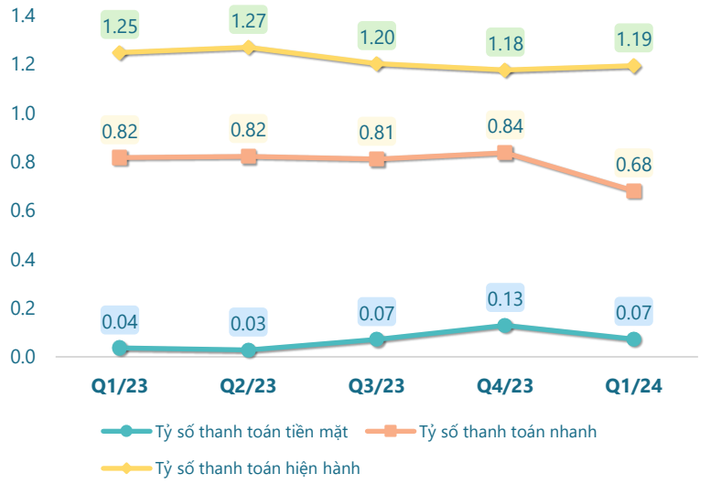
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



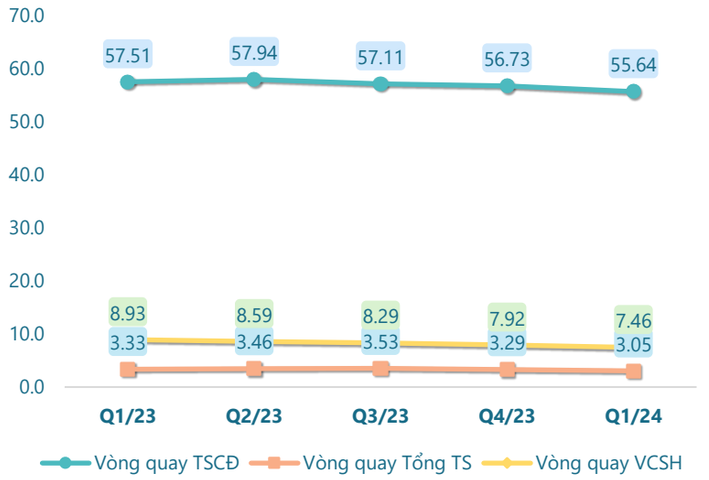
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



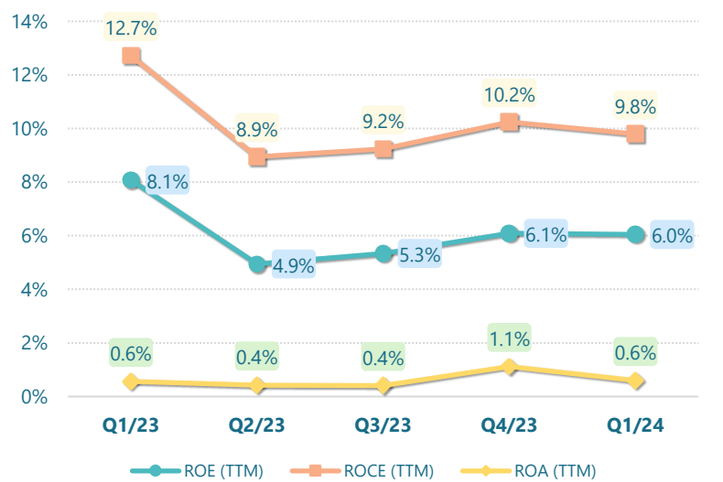
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



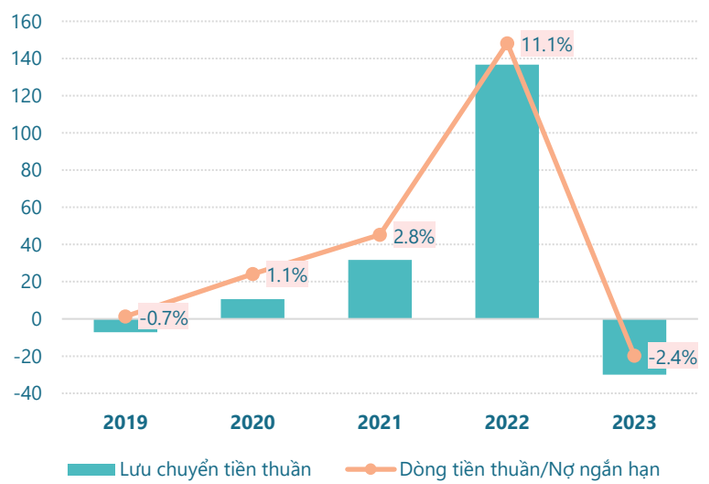
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



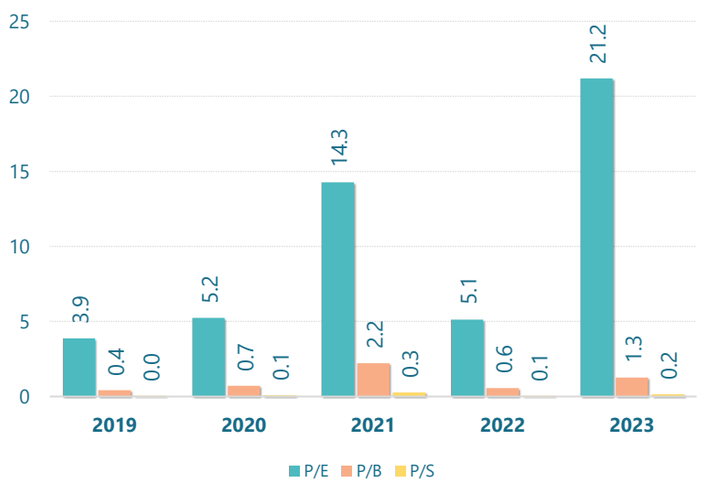
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)